

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 4 tuần

Từ ngày 18 tháng 11 đến ngày 13 tháng 12 năm 2024

St t	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Ghi chú
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	2	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục : hít vào thở ra, thổi nơ, tay, lưng/ bụng và chân	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra, thổi nơ. - Tay: + Giơ cao hạ xuống + Đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay - Lưng: + Nghiêng người sang phải, sang trái. - Chân: + Ngồi xuống đứng lên	* HĐ chơi – tập - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra - Tay: + Giơ cao hạ xuống + Đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay - Lưng: + Nghiêng người sang phải, sang trái. - Chân: + Ngồi xuống đứng lên - Tập theo nhạc bài hát: Mẹ yêu không nào - Trò chơi: Con voi; Con thỏ; Chim bay
2	3	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng trong vận động: Chạy đổi hướng	+ Chạy đổi hướng	* Chơi tập có chủ định - Chạy đổi hướng + TCVD: Gà trong vườn rau
3	4	- Trẻ có thể phối hợp vận động tay- mắt: tung - bắt bóng với cô ở khoảng cách 0,7->1m	+ Tung bắt bóng cùng cô khoảng cách 0,7->1m	* Chơi - tập có chủ định: - Tung bắt bóng cùng cô khoảng cách 0,7->1m (STEAM) + TCVD: Ném bóng vào rổ
4	5	-Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong vận động: Bò qua vật cản.	+ Bò qua vật cản.	* Chơi - tập có chủ định: - Bò qua vật cản. + TCVD: Con bọ dừa

5	6	- Trẻ có khả năng thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động nhún bật về phía trước	+ VĐ: Nhún bật về phía trước	* Chơi - tập có chủ định: - Nhún bật về phía trước + TCVĐ: Con bọ dùa *Hoạt động chơi - TCM: Con bọ dùa, Ngôi nhà của gia đình; Bóng to bóng nhỏ
6	7	Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện động tác lật mở trang sách.	+ Lật mở trang sách.	*Hoạt động chơi - Góc sách truyện
7	8	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ, đóng, chắp ghép, gấp, nhón...	+ Đóng cọc bàn gỗ + Gấp nhật đồ vật + Xâu, luồn vòng tay + Hai tay cởi cúc áo + Chồng, xếp 6 - 8 khối	* Hoạt động chơi tập có chủ định. - Xếp ngôi nhà - Xếp công, hàng rào. * Hoạt động chơi - Góc HDVĐV: Xếp ngôi nhà, xếp chồng, xâu vòng, gấp nhón đồ vật. - Góc vận động: Đóng cọc bàn gỗ, kéo ô tô, chơi với bóng, thả bi, thả vật qua ống, ném trúng đích, xếp chồng... - Góc nghệ thuật: Chơi với màu, tô màu người thân, tô màu các đồ vật trong gia đình, chơi với lá với giấy... - Trải nghiệm với bóp ngô -TCTV: Màu đỏ. Màu xanh. Cái búa, cái bàn
b. Dinh dưỡng và sức khỏe.				

8	9	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có khả năng thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau: Cá, thịt, rau, canh... + Trẻ có một số nề nếp/nhu cầu trong ăn uống: Rửa tay trước khi ăn, nói với người lớn khi có nhu cầu ăn uống 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau của địa phương: cá, thịt lợn, thịt bò, rau, canh + Trẻ có một số nề nếp: Rửa tay trước khi ăn, nói với người lớn khi có nhu cầu ăn uống 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động ăn, vệ sinh - Vệ sinh rửa tay, rửa mặt. - Trẻ ngồi vào bàn ăn - Tổ chức giờ ăn cho trẻ, dạy trẻ tự cầm thìa xúc ăn không làm vãi cơm ra bàn và dạy trẻ trong khi ăn không được nói chuyện
9	13	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chấp nhận: đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Đi giày dép - <i>Nhận ra sự thay đổi của thời tiết.</i> Mặc quần áo ấm khi trời lạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động chơi - Thực hành kỹ năng đi giày đi dép. - Thực hành kỹ năng mặc quần áo ấm - TCTV: Cái áo, cái cúc
2. Phát triển nhận thức				
10	16	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có thể sờ nắn, nhìn ... để nhận biết đặc điểm nổi bật của đồ dùng quen thuộc trong gia đình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sờ nắn, nhìn, ... để nhận biết đặc điểm nổi bật tên gọi, màu sắc, hình dạng của 1 số đồ vật quen thuộc: Bàn ghế... 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động chơi tập có chủ định: + Nhận biết cái bát, cái cốc + Nhận biết cái bàn, cái ghế.
11	17	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe được âm thanh to - nhỏ để nhận biết đồ vật quen thuộc 	<ul style="list-style-type: none"> - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì - Nếm vị của một số thức ăn: Canh, món xào, món luộc (mặn, chua)..., quả (ngọt, chua) . - Nghe được âm thanh to - nhỏ , nhanh - chậm để nhận biết âm thanh của một số đồ vật quen thuộc: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trải nghiệm xúc hạt * Hoạt động chơi: - Góc thao tác vai: Nấu cho em ăn - Trò chơi: Ai đoán giỏi * Hoạt động ăn: - Tổ chức giờ ăn cho trẻ

			Loa, ti vi, điện thoại, trống...	
12	18	- Trẻ có thể chơi bất cứ trò chơi nào thuộc của những người gần gũi. Sử dụng 1 số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	- Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng quen thuộc: Bàn, ghế, đôi đũa, cái ấm, cái cốc.	* Hoạt động chơi – tập có chủ định - Nhận biết cái ấm, cái cốc - Nhận biết cái bàn, cái ghế - TCTV: Cái bát, cái cốc, cái bàn, cái ghế... * Hoạt động chơi: - Xem video các một số đồ dùng trong gia đình. - STEAM: Làm nước ép bưởi - Trò chơi: Thi xem ai giỏi, Chiếc túi kỳ lạ, Cái gì biến mất - TCTV: Cái đĩa, cái thìa, ti vi, tủ lạnh, cái quạt...
13	19	Trẻ nói được tên của bản thân và những người thân gần gũi khi được hỏi	- Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình	* HĐ chơi – tập có chủ định: - Nhận biết tên, công việc của những người thân trong gia đình - Nhận biết mẹ của bé * Hoạt động chơi: - Cho trẻ xem vi deo về các thành viên trong gia đình. - TCTV: Bố, mẹ, bộ đội, giáo viên, bác sĩ, công nhân...
14	23	Trẻ có khả năng chỉ hoặc lấy, cất đúng đồ chơi, khối vuông, khối tam giác, khối chữ nhật có kích	- Kích thước to - nhỏ	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện, nhắc nhở trẻ chỉ, lấy, cất đồ dùng, đồ chơi có kích thước to, nhỏ.

		thước to/nhỏ theo yêu cầu			
3. Phát triển ngôn ngữ					
15	25	- Trẻ có thể trả lời các câu hỏi: “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “...thế nào?”	- Nghe các câu hỏi: Cái gì?; Làm gì?; Để làm gì?; Ở đâu?; Như thế nào?.	* Hoạt động chơi - Trò chuyện về người thân trong gia đình bé.	
16	26	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Nghe các bài thơ: Yêu mẹ, Chối ngoan, Chiếc đồng hồ. - Nghe đồng dao: Công cha như núi thái sơn - Nghe truyện: thỏ con không vâng lời - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có sự gợi ý của cô - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, hành động gần gũi trong tranh	* Chơi – tập có chủ định - Thơ: Yêu mẹ, Chối ngoan, Chiếc đồng hồ - Truyện: Thỏ con không vâng lời - Đồng dao: Công cha như núi Thái Sơn, Lớn là anh, Ba bà đi bán lợn con * Hoạt động ngữ - Nghe truyện: Giờ ngủ của bé Na - EL21: Lắng nghe âm thanh	
17	27	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3	- TCTV: Yêu mẹ, thổi cơm, quét nhà, quét sân, đồng hồ...	
18	28	- Trẻ có thể đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- 4 tiếng		
4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ					
19	41	- Trẻ có thể thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	- Trẻ thực hiện một số quy định đơn giản của giáo viên - Thực hiện được một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm lớp: Xếp hàng chờ đến lượt, ăn xong cất bát vào rổ.	* Hoạt động ăn, ngủ: - Trẻ xếp hàng chờ rửa tay - Ăn xong xếp bát vào rổ	

20	42	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc	- Nghe làn điệu dân ca của địa phương, những bài hát ru... - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	* HĐ chơi – tập có chủ định - Nghe hát: Cả nhà thương nhau, Bàn tay mẹ. - Hát: Mẹ yêu không nào; Đôi dép; Cháu yêu bà, đồ dùng bé yêu - VĐTN: Mẹ yêu không nào, Cháu yêu bà * Hoạt động chơi - TCAN: Tai ai tinh; Ai đoán giỏi
21	43	- Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)	- Trẻ biết tô màu, di màu đều. - Trẻ biết xếp hình từ các khối gỗ - Trẻ biết xem tranh ảnh về gia đình	* Hoạt động chơi – tập có chủ định - Xếp ngôi nhà của bé, xếp cổng hàng rào - Xâu vòng màu xanh tặng mẹ - Di màu cái bát. * Hoạt động chơi: - Chơi với giấy - Góc học tập: Xem tranh, ảnh về gia đình - Góc hoạt động với đồ vật: xếp ngôi nhà, đường đi, cổng, hàng rào

Tổng số mục tiêu: 21

*** CHUẨN BỊ:**

- Trang trí tạo môi trường học tập.
- Đồ dùng, đồ chơi vật thật
- Suu tầm tranh ảnh, hoạt động của các bé.
- Trang phục bé trai, bé gái.
- Tranh chuyện tranh thơ phù hợp với nội dung.
- Khối gỗ, dây xâu, hạt vòng...

PHÓ HIỆU TRƯỞNG DUYỆT

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Hà Thị Nhân

Lò Thị Anh Thư